

Số: 03/2022/QĐST-KDTM

*Tuy Hòa, ngày 08 tháng 4 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 04/2022/TLST-KDTM ngày 28 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Đ; Địa chỉ: đường V, quận H, Thành phố Hà Nội.

*Bị đơn:* Công ty cổ phần C; Địa chỉ: đường P, Phường M, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bị đơn Công ty cổ phần C thống nhất trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ số tiền vay còn nợ tính đến ngày 30/3/2022, tổng cộng là 13.281.727.834 đồng (trong đó: nợ gốc là 5.478.023.670 đồng, lãi trong hạn và quá hạn là 7.803.704.164 đồng). Thời gian trả nợ đến ngày 30/4/2022.

Kể từ ngày 31/3/2022 cho đến khi trả xong nợ gốc, bị đơn còn phải tiếp tục trả lãi trên nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng,

Giấy đề nghị giải ngân kèm Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Công ty cổ phần C và Ngân hàng TMCP Đ.

Về án phí: Bị đơn Công ty cổ phần C tự nguyện chịu 60.640.864 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ số tiền 60.611.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0005098 ngày 28/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b; 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh P;
- VKSND TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Vân**